TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Khê,ngày 21 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mùi Hương Q, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu V, xã D, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu V, xã D, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 1, Trại giam T, Cục C10, Bộ Công an.

Địa chỉ: Xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo D xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùi Hương Q và anh Nguyễn Quang D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Mùi Hương Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 23/7/2016 kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Quang D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Mùi Hương Q do chị Mùi Hương Q tự nguyện không yêu cầu.

Anh Nguyễn Quang D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Mùi Hương Q và anh Nguyễn Quang D thống nhất xác định vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mùi Hương Q xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Mùi Hương Q đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008228 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Mùi Hương Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADSH. Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã D, H. Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trân Việt D